

Số: 43 /NQ-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 29 tháng 04 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thương mại - dịch vụ vận tải xi măng Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần thương mại - dịch vụ - vận tải xi măng Hải Phòng ngày 29 tháng 04 năm 2022.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban Giám đốc với 1.162.360 cổ phần tán thành, tương đương 60,54 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, với một số chỉ tiêu chính như sau:

#### 1.1. Kết quả kinh doanh năm 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH Năm 2021	TH Năm 2021	Tỷ lệ % TH cả năm so	
					KH năm	Cùng kỳ
1	Tổng sản lượng	Tấn	1.354.000	952.464	70,34	70,65
	SL luân chuyển	Tấn.km	46.130.348	54.741.359	118,60	125,70
1.1	KD Xi măng	Tấn	37.200	32.107	86,31	68,90
1.2	Vận tải bộ	Tấn	596.500	449.791	75,41	78,30
1.3	Bốc xúc	Tấn	480.000	235.762	49,12	50,70
1.4	Vận tải thủy	Tấn	123.900	96.598	78,00	64,00
1.5	Vận tải biển	Tấn	116.400	138.206	118,73	124,90
1.6	Xe ka	Chuyến	3.840	4.530	118,00	116,16
2	Tổng D.thu	Tỷ đồng	80,688	74,363	92,16	80,13
3	LNTT	Tỷ đồng	1,000	0,864	86,40	94,00
4	LNST	Tỷ đồng	0,776	0,697	89,82	91,71
5	Nộp NS	Tỷ đồng	3,500	2,913	83,23	71,90
6	Quỹ tiền lương	Tỷ đồng	10,900	9,000	82,60	85,64

## 1.2 Dự kiến Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch (VICEM phê duyệt / thỏa thuận)	Ghi chú
1	Tổng sản lượng	Tấn	1.054.500	
	SL luân chuyển	Tấn.km	85.786.584	
1.1	Kinh doanh xi măng	Tấn	35.000	
1.2	Vận tải bộ	Tấn	490.000	
1.3	Bốc xúc	Tấn	264.000	
1.4	Xe Ca	Chuyến	3.640	
1.5	Vận tải thủy	Tấn	114.900	
1.6	Vận tải biển	Tấn	150.600	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	84,410	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,864	
4	Nộp Ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	2,800	
5	Dự kiến trả cổ tức	%	2	
6	Quỹ tiền lương	Tỷ đồng	9,200	

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 31/TTr-HĐQT với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, trong đó lược trích từ tờ trình như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng tài sản	Đồng	44.040.592.868
2	Nợ phải trả	Đồng	3.148.389.960
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	40.892.202.908
4	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Đồng	20.163.850.000
5	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	74.363.106.219
6	Tổng chi phí	Đồng	73.499.138.069
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	863.968.150
8	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	697.464.698
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	346

**Điều 5.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 32/TTr-HĐQT với 1.914.327 cổ phần tán thành, tương đương 99,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, trong đó lược trích từ tờ trình như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	20.163.850.000
II	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021	Đồng	
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	Đồng	863.968.150
2	Thuế TNDN phải nộp năm 2021	Đồng	166.503.452
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	Đồng	697.464.698
	<b>Tổng lợi nhuận phân phối năm 2021</b>	<b>Đồng</b>	<b>697.464.698</b>
4	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền (tỷ lệ 1,5% x VĐL)	Đồng	302.457.750
5	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	395.006.948
III	<b>Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	<b>Đồng</b>	<b>0</b>

**Điều 6.** Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022 theo nội dung Tờ trình số 33/TTr-HĐQT với 1.914.327 cổ phần tán thành, tương đương 99,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 7.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo nội dung Tờ trình số 34/TTr-BKS với 1.162.360 cổ phần tán thành, tương đương 60,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 8.** Thông qua việc miễn nhiệm Ông Mai Hồng Hải thôi nhiệm vụ thành viên HĐQT theo tờ trình số 35/TTr-HĐQT với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 9.** Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 theo nội dung Tờ trình số 36/TTr-HĐQT với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 10.** Chuẩn thuận kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số CP tham dự đại hội
1	Phạm Đăng Lợi	1.909.960	100 (%)



**Điều 11. Đại hội đã được nghe Ông Lê Văn Thắng thành viên HĐQT công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 cụ thể:**

- Họ và tên: Ông Phạm Đăng Lợi
- Năm sinh: 16/03/1977
- Số CMTND: 030077007043 Ngày cấp: 07/11/2019 Tại: Hải Phòng
- Địa chỉ nơi cư trú: Số 6A4 lô 6B Lê Hồng Phong - Ngô Quyền - Hải Phòng

Đã trúng cử chức danh Chủ tịch HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023 với số phiếu bầu 5/5 đạt tỷ lệ 100%

**Điều 12. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần thương mại - Dịch vụ - Vận tải xi măng Hải Phòng nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần thương mại - dịch vụ - vận tải xi măng Hải Phòng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần thương mại - Dịch vụ - Vận tải xi măng Hải Phòng.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP Hà Nội (B/cáo);
- HĐQT, TGD Tổng Cty XMVN (B/cáo);
- Thành viên HĐQT, BKS Công ty (T/hiện);
- Ban Giám đốc Công ty (T/hiện);
- Công bố TT trên Website Cty (thay cho T/báo);
- Lưu: Văn thư.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Mai Hồng Hải**

Số: 42 /BB-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 29 tháng 04 năm 2022

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**

**A. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ -  
VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG**

**B. Thời gian bắt đầu Đại hội:** 8 giờ 50 phút, thứ 6 ngày 29 tháng 04 năm 2022.

**C. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần thương mại - Dịch vụ - Vận tải xi măng Hải Phòng - Số 290 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

**D. Thành phần tham dự:** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần thương mại - Dịch vụ - Vận tải xi măng Hải Phòng (theo Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 01/04/2021).

**E. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:**

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

**1. Đoàn Chủ tịch**

- Ông Mai Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa Đại hội
- Ông Lê Văn Thắng	Thành viên HĐQT	Thành viên
- Ông Phạm Thế Hưng	Thành viên HĐQT	Thành viên

**2. Ban Thư ký**

- Ông Nguyễn Bá Toàn	Thư ký HĐQT	Trưởng ban
- Bà Trần Thị Cúc Thoa	NV phòng Kế toán tài chính	Thành viên

**3. Ban Kiểm phiếu và bầu cử**

- Ông Phạm Đức Hoàng	Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật	Trưởng ban
- Ông Vũ Xuân Anh	Phó phòng Kinh tế kỹ thuật	Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Phòng Kế toán tài chính	Thành viên

**4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

- Ông Trần Văn Tư	Thành viên Ban kiểm soát	Trưởng ban
- Ông Nguyễn Sĩ Biên	Trưởng phòng Kinh doanh	Thành viên
- Ông Lương Quang Tân	Phó phòng Tổ chức lao động	Thành viên

## **F. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông - Ông Trần Văn Tư báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, tại thời điểm khai mạc (8h55 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau:

Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là: 41 Cổ đông, đại diện cho 1.919.960 cổ phần, chiếm 95,22% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (2.016.385 cổ phần), trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 19 Cổ đông, đại diện cho 1.650.228 cổ phần, chiếm 81,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số Cổ đông ủy quyền là 22 Cổ đông, đại diện cho 269.732 cổ phần, chiếm 13,38 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **G. Nội dung và diễn biến của Đại hội:**

### **1. Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch và các Ban giúp việc Đại hội.**

Đại hội biểu quyết thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và bầu cử với 1.919.960 cổ phần đồng ý, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

### **2. Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội.**

Ông Phạm Thế Hưng thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Chương trình nghị sự của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội với 1.919.960 cổ phần đồng ý, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

### **3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.**

Ông Phạm Thế Hưng thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với 1.919.960 cổ phần đồng ý, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

### **4. Thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.**

Đoàn chủ tịch đã điều hành Đại hội, báo cáo trước Đại hội trình tự nội dung các Báo cáo, tờ trình cụ thể như sau:

**4.1.** Ông Lê Văn Thắng - Giám đốc Công ty Trình bày Báo cáo của Ban Giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).

**4.2.** Ông Mai Hồng Hải - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động 2022 (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).



**4.3.** Bà Lê Thị Hạnh - Trưởng ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch hoạt động 2022 (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).

**4.4.** Ông Vũ Thanh Tùng - Kế toán trưởng Công ty trình bày các tờ trình (chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội)

- Tờ trình số 31/TTr-HĐQT thông qua BCTC năm 2021 đã được kiểm toán.

- Tờ trình số 32/TTr-HĐQT thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Tờ trình số 33/TTr-HĐQT thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022.

- Tờ trình số 34/TTr-BKS thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.

**5. Thảo luận, biểu quyết tại Đại hội:** Các cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội:

- Các cổ đông đồng ý với các báo cáo và tờ trình tại đại hội.

- Ý kiến của cổ đông:

+ Cổ đông Vũ Châu Thành có một số ý kiến và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

+ Cổ đông Lê Thị Khánh Phương có một số ý kiến về chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2021 và định hướng năm 2022.

+ Cổ đông Nguyễn Tuấn Anh có ý kiến về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.

Nội dung ý kiến của các cổ đông đã được Chủ tịch đoàn phân tích và giải đáp tại Đại hội.

Sau phân thảo luận và giải đáp các ý kiến của cổ đông, Đại hội đã tiến hành biểu quyết. Tất cả các vấn đề cần biểu quyết đều được lấy ý kiến công khai bằng cách ghi phiếu biểu quyết.

## **6. Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết.**

Đại hội đã được nghe Ông Phạm Đức Hoàng - Trưởng ban Kiểm phiếu và bầu cử báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình tại đại hội:

**6.1.** Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 với 1.162.360 cổ phần tán thành, tương đương 60,54 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**6.2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;



**6.3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**6.4.** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 31/TTr-HĐQT với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**6.5.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 32/TTr-HĐQT với 1.914.327 cổ phần tán thành, tương đương 99,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**6.6.** Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022 theo nội dung Tờ trình số 33/TTr-HĐQT với 1.914.327 cổ phần tán thành, tương đương 99,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**6.7.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo nội dung Tờ trình số 34/TTr-BKS với 1.162.360 cổ phần tán thành, tương đương 60,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

## **7. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT**

**7.1** Đại hội thông qua việc lưu nhiệm ban kiểm phiếu và bầu cử phục vụ kiểm phiếu bầu cử với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**7.2** Đại hội nghe Ông Trần Văn Tư báo cáo kiểm tra số lượng cổ đông tham dự tại thời điểm tiến hành bầu cử cụ thể:

Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là: 41 Cổ đông, đại diện cho 1.919.960 cổ phần, chiếm 95,22% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (2.016.385 cổ phần), trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 19 Cổ đông, đại diện cho 1.650.228 cổ phần, chiếm 81,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Số Cổ đông ủy quyền là 22 Cổ đông, đại diện cho 269.732 cổ phần, chiếm 13,38 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**7.3** Ông Lê Văn Thắng thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua Đại hội Tờ trình về việc miễn nhiệm ông Mai Hồng Hải thôi giữ chức vụ chủ tịch HĐQT theo Quyết định số 598/QĐ-VICEM ngày 12/4/2022 của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam V/v nhân sự ủy quyền quản lý phần vốn của Vicem tại Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Vận tải Xi măng Hải Phòng.

- Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình số 35/TTr-HĐQT về việc miễn nhiệm ông Mai Hồng Hải thôi giữ chức vụ chủ tịch HĐQT Công ty với 1.919.960 cổ





phân tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**7.4.** Ông Lê Văn Thắng thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua Đại hội Tờ trình danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023

- Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình số 36/TTr-HĐQT về danh sách ứng viên bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Ông Phạm Đăng Lợi với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**7.5.** Đại hội đã được nghe Ông Phạm Đức Hoàng Trưởng ban Kiểm phiếu và bầu cử trình bày Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Hướng dẫn bầu cử tại đại hội.

- Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT với 1.919.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**7.6.** Đại hội tiến hành bỏ phiếu.

**7.7.** Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Đại hội đã được nghe Ông Phạm Đức Hoàng báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội
1	Phạm Đăng Lợi	1.909.960	100 %

**8. Đại hội đã được nghe Ông Lê Văn Thắng thành viên HĐQT công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 cụ thể:**

- Họ và tên: Ông Phạm Đăng Lợi

- Năm sinh: 16/03/1977

- Số CMTND: 030077007043 Ngày cấp: 07/11/2019 Tại: Hải Phòng

- Địa chỉ nơi cư trú: Số 6A4 lô 6B Lê Hồng Phong - Ngô Quyền - Hải Phòng

Đã trúng cử chức danh Chủ tịch HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 với số phiếu bầu 5/5 đạt tỷ lệ 100%

**9. Thông qua Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội**

Đại hội đã được nghe Bà Trần Thị Cúc Thoa - Thành viên Ban thư ký thay mặt Ban thư ký Đại hội lên trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đoàn chủ tịch xin ý kiến biểu quyết thông qua nội dung Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội thống nhất biểu quyết với với 1.909.960 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội; Số cổ phần không tán thành: không; số cổ phần có ý kiến khác: không.



## 10. Bế mạc Đại hội

Ông Phạm Thế Hưng - Thành viên Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần thương mại - Dịch vụ - Vận tải xi măng Hải Phòng kết thúc hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày.

Biên bản Đại hội gồm 6 trang, được lập và thông qua hồi 12 giờ 20 phút đã được công khai cho toàn thể Cổ đông dự họp và thống nhất ủy quyền cho Đoàn chủ tịch và ban thư ký Đại hội cùng ký tên.

### ĐOÀN CHỦ TỊCH

Thành viên

**Phạm Thế Hưng**

Thành viên

**Lê Văn Thắng**

### BAN THƯ KÝ

Thành viên

**Trần Thị Cúc Thoa**

Chủ Tọa

**Mai Hồng Hải**

Trưởng ban

**Nguyễn Bá Toàn**

